

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY MÔN ĐỊA LÍ – KHỐI 11
TỪ NGÀY 18 ĐẾN 29/10

TUẦN	TIẾT	BÀI HỌC	NỘI DUNG
7 (từ 18-22/10).	7	<u>BÀI 5:</u> <u>Tiết 3:</u> KHU VỰC TÂY NAM Á VÀ TRUNG Á	Nội dung bài học Kể tên 1 số nước trong khu vực Tây Nam Á 1 Số nước trong khu vực Trung Á I. Đặc điểm của khu vực Tây Nam Á và Trung Á: 1. Khu vực Tây Nam Á: - DT: 7 triệu km ² , dsố: 313 triệu người (2005), phần lớn theo đạo Hồi. - Vị trí: Chiến lược (ngã ba 3 châu lục) - Tự nhiên: + Khí hậu: khô hạn + Tài nguyên: Nhiều dầu khí (50% trữ lượng dầu thế giới, chủ yếu ở vịnh Péc- xích) - Xã hội: + Có 20 nước, là nôi của nền văn minh cổ đại. + Phần lớn dân cư theo đạo Hồi. 2. Khu vực Trung Á: - DT: gần 5,6 triệu km ² DS: hơn 61 triệu người (2005). - Vị trí: trung tâm lục địa Á Âu. - Khí hậu: khô hạn, cảnh quan hoang mạc, thảo nguyên → thuận lợi cho trồng bông và chăn nuôi gia súc. - Tài nguyên khoáng sản: nhiều dầu khí, than đá. - Xã hội: + Phần lớn theo đạo Hồi.(trừ Mông Cổ) + Tiếp thu nhiều nền văn minh của phương Đông và phương Tây.

II. Một số vấn đề của khu vực Tây Nam Á và Trung Á:

1. Vai trò cung cấp dầu mỏ:

- TNA và TA có sản lượng khai thác dầu lớn nhất thế giới.
- Sản lượng khai thác lớn hơn tiêu dùng.

→ **Giữ vai trò quan trọng trong cung cấp dầu mỏ thế giới.**

2. Xung đột sắc tộc, tôn giáo và nạn khủng bố:

a. Hiện tượng:

- Luôn xảy ra các cuộc xung đột giữa các quốc gia, dân tộc, tôn giáo, nạn khủng bố.

VD: Cuộc xung đột giữa Ixaren và Palexin.

b. Nguyên nhân:

- Do tranh chấp về quyền lợi: Đất đai, tài nguyên, môi trường sống
- Do khác biệt về tư tưởng, định kiến tôn giáo, dân tộc có nguồn gốc lịch sử
- Do các thế lực bên ngoài can thiệp

c. Hậu quả:

- Gây mất ổn định khu vực.
- Gia tăng tình trạng đói nghèo
- Ảnh hưởng tới giá dầu và phát triển KT thế giới.

C. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Đặc điểm nổi bật về xã hội của khu vực Trung Á là

- A. đa dân tộc, thưa dân và tỉ lệ dân theo đạo Hồi cao.
- B. trình độ dân trí thấp, bùng nổ dân số và nghèo đói.
- C. nhiều hủ tục lạc hậu, đô thị hóa tự phát và đói nghèo.
- D. đói nghèo, di dân tự phát và đói nghèo.

Câu 2: Xung đột, nội chiến và bất ổn ở khu vực Tây Nam Á dẫn đến hậu quả nào sau đây?

- A. Dân số tăng nhanh.
- B. Gia tăng tình trạng đói nghèo.
- C. Thúc đẩy đô thị hóa tự phát.
- D. Chênh lệch giàu – nghèo sâu sắc.

Câu 3: Để trồng bông và cây công nghiệp ở khu vực Trung Á cần giải quyết vấn đề nào dưới đây?

- A. Nước tưới.
- B. Thị trường.
- C. Lao động.
- D. Giống.

C. Câu hỏi thắc mắc

8. (từ 25-2910).

8

**BÀI 6:
 HỢP
 CHỨNG
 QUỐC
 HOA KÌ**

**Tiết 1: TỰ
 NHIÊN
 VÀ DÂN
 CƯ**

I. Lãnh thổ và vị trí địa lí:
1. Lãnh thổ:
 - Gồm 3 phần :Phần trung tâm lục địa Bắc Mĩ, bán đảo Alasca và quần đảo Ha-oai
 - Phần trung tâm:
 + **Rộng lớn và cân đối**, rộng hơn 8 triệu km² ,
 + Tự nhiên thay đổi từ Bắc xuống Nam, từ ven biển vào nội địa → thuận lợi cho phân bố sản xuất và phát triển giao thông.
2. Vị trí địa lí:
 - Nằm ở bán cầu Tây.
 - Giữa Đại Tây Dương và Thái Bình Dương
 - Tiếp giáp Canada và gần các nước Mĩ latin.
 → Thuận lợi:
 - Giao lưu thuận lợi bằng đường bộ và đường biển với các nước.
 - Có thị trường và nguồn cung cấp tài nguyên rộng
 - Tránh được sự tàn phá của 2 cuộc đại chiến Tg, làm giàu nhờ chiến tranh.
II. Điều kiện tự nhiên:
1. Phần trung tâm của Hoa Kỳ phân chia làm 3 bộ phận lớn.

Đặc điểm / Miền	Tây	Trung tâm	Đông
Địa hình	- Dãy núi trẻ trên 2000m, song song hướng B- N xen kẽ là bồn địa và cao nguyên	-Bắc: Gò đồi thấp -Nam: Đồng bằng phù sa sông Mi-xi-xi-pi bồi đắp	-Dãy núi già Apalat ,các đồng bằng ven đại dương
Khí hậu	- Núi và cao nguyên: KH hoang mạc, bán hoang mạc.	-Bắc: Ôn đới lục địa -Nam: cận nhiệt	-Ôn đới hải dương và cận nhiệt

	- Đồng bằng ven TBD: KH ôn đới hải dương và cận nhiệt đới.		
Tài nguyên CN	-Nhiều kim loại màu, kim loại hiếm: Vàng đồng, chì... tài nguyên năng lượng...	-Bắc: than đá, sắt -Nam: dầu khí lớn nhất cả nước	-Than đá, quặng sắt, thủy năng
Tài nguyên NN	-Ven TBD là các đồng bằng nhỏ, đất đai màu mỡ, diện tích rừng tương đối lớn	- Bắc: đồng cỏ rộng phát triển chăn nuôi. - Nam: đồng bằng phù sa màu mỡ thuận lợi trồng trọt	-Đồng bằng phù sa ven biển diện tích lớn, phát triển trồng cây ôn đới

2. Bán đảo A-lax-ca và quần đảo Ha- oai

- Bán đảo A-lax- ca rộng lớn ở tây bắc Mĩ. Trữ lượng dầu khí lớn thứ 2 của Hoa Kỳ
- Quần đảo Ha- oai nằm giữa TBD, có tiềm năng phát triển du lịch và hải sản.

III. Dân cư Hoa Kỳ:

1. Dân số:

- Dân số: Đông, đứng thứ ba trên thế giới.
- Tăng nhanh chủ yếu do nhập cư -> đem lại nguồn vốn ,lao động đông có tri thức
- Xu hướng già hoá DS.

2. Thành phần dân cư:

- Phúc tạp chủ yếu có nguồn gốc từ châu Âu (83%), Phi, Á, Mĩ La Tinh, Bản địa.
- Sự bất bình đẳng giữa các nhóm dân cư, gây nhiều khó khăn cho sự phát triển xã hội

3. Phân bố dân cư:

- Phân bố không đều:
 - + Vùng Đông Bắc, ven biển: Đông đúc
 - + Vùng núi phía Tây: Thưa thớt
- Xu hướng chuyển từ Đông Bắc về phía Nam và ven bờ Thái Bình Dương
- Dân thành thị cao chiếm 79% (2004), tập trung ở các thành phố vừa và nhỏ

C. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Hình dạng cân đối của lãnh thổ Hoa Kỳ ở phần đất trung tâm Bắc Mĩ thuận lợi cho

		<p>A. phân bố dân cư và khai thác khoáng sản. B. phân bố sản xuất và phát triển giao thông. C. thuận lợi giao lưu với Tây Âu qua Đại Tây Dương. D. Dễ dàng giao thông giữa miền Tây và miền Đông đất nước.</p> <p>Câu 2: Khoáng sản chủ yếu của vùng phía Đông của phần lãnh thổ trung tâm Hoa Kì là A. các kim loại màu. B. các kim loại đen. C. than đá, quặng sắt. D. dầu mỏ, khí tự nhiên.</p> <p>Câu 3: Hoa Kì có dân số đông và tăng nhanh chủ yếu là do A. tỉ lệ gia tăng tự nhiên cao. B. tỉ lệ gia tăng tự nhiên tăng. C. dân nhập cư đông. D. chuyển cư nội vùng.</p> <p>Câu 4: Vùng núi Cooc-đi-e không có đặc điểm tự nhiên nào sau đây? A. Địa hình núi cao đồ sộ, xen các bồn địa và cao nguyên. B. Đồi núi thấp với nhiều thung lũng rộng. C. Gồm nhiều dãy núi chạy song song theo hướng bắc – nam. D. Khí hậu hoang mạc, bán hoang mạc.</p> <p>. Câu hỏi trắc mắ</p>
--	--	--